

Bài 12: Nước Văn Lang

Trả lời câu hỏi giữa bài Sử 6 Bài 12 (Cánh điều)

Câu hỏi 1 trang 57 Lịch Sử lớp 6 - Cánh điều:

1. Nhà nước Văn Lang ra đời vào khoảng thời gian nào?
2. Đọc thông tin, em hãy xác định phạm vi lãnh thổ chủ yếu của nước Văn Lang thuộc khu vực nào của Việt Nam hiện nay?

Lời giải:

1. Nhà nước Văn Lang ra đời vào khoảng thế kỉ VII TCN.
2. Địa bàn chủ yếu của nhà nước Văn Lang là ở lưu vực các dòng sông thuộc Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam ngày nay.

Câu hỏi 2 trang 58 Lịch Sử lớp 6 - Cánh điều: Dựa vào sơ đồ hình 12.2, hãy trình bày và nhận xét về tổ chức Nhà nước Văn Lang.



Lời giải:

- Tổ chức bộ máy nhà nước của nước Văn Lang:
- + Đứng đầu nhà nước là Vua Hùng (giúp việc cho vua có các lạc hầu).
- + Cả nước được chia làm 15 bộ, do Lạc tướng đứng đầu.
- + Dưới bộ là các chiềng, chạ do Bồ chính (già làng) đứng đầu.
- Nhận xét: tổ chức nhà nước Văn Lang còn đơn giản, sơ khai nhưng đã bước đầu có hệ thống.

Câu hỏi 3 trang 61 Lịch Sử lớp 6 - Cảnh điều:

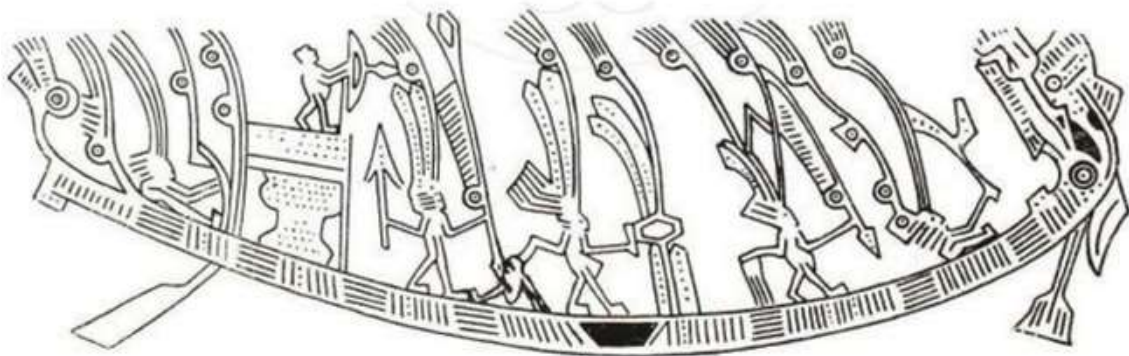
1. Những hoa văn trên trống đồng trong các hình 12.3 đến 12.5 cho em biết gì về đời sống vật chất của cư dân Văn Lang?



Hình 12.3. Hình đôi nam nữ gặt gạo (Hoa văn trên trống đồng)



Hình 12.4. Hình nhà sàn (Hoa văn trên trống đồng)



Hình 12.5. Hình thuyền (Hoa văn trên trống đồng)

2. Dựa vào các hình 12.6, 12.7 và đọc thông tin, em hãy mô tả đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang.



Hình 12.7. Bánh chưng, bánh giày (tranh vẽ)

Lời giải:

1. - Đời sống vật chất của cư dân Văn Lang qua các hình 12.3 đến 12.4:

+ Đồ ăn chính của hằng ngày của cư dân Văn Lang là: gạo nếp, gạo tẻ,... (Hình 12.3 – đôi nam nữ giã gạo).

+ Nhà ở phổ biến của cư dân Văn Lang là nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa, lá, có cầu thang lên xuống để tránh thú dữ (hình 12.4 – hình nhà sàn).

+ Phương tiện đi lại chủ yếu của cư dân Văn Lang trên sông là thuyền (hình 12.5 – hình thuyền).

2. - Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang:

+ Nhiều lễ hội được tổ chức trong năm.

+ Trong những ngày lễ hội, mọi người thích hóa trang, nhảy múa, ca hát trong tiếng khèn, tiếng trống đồng náo nức. Các chàng trai đấu vật hoặc đua thuyền trên sông.

+ Cư dân Văn Lang có tục gói bánh chưng, bánh giày, ăn trầu, nhuộm răng đen, xăm mình...

+ Tín ngưỡng: thờ cúng tổ tiên; sùng bái tự nhiên (thờ núi, sông, Mặt Trăng; Mặt Trời...).

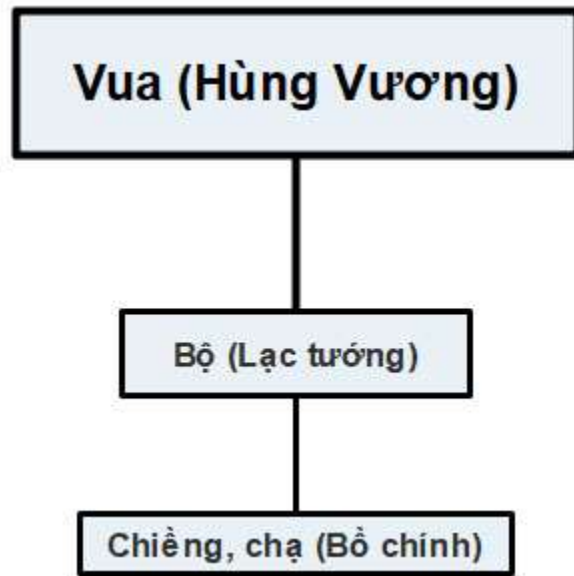
+ Người chết được chôn cất trong thạp, bình, mộ thuyền, mộ cây kèm theo công cụ lao động hoặc đồ dùng sinh hoạt.

Giải luyện tập & vận dụng Bài 12 Sử lớp 6 (Cánh diều)

Luyện tập 1 trang 61 Lịch Sử lớp 6 - Cánh diều: Vẽ sơ đồ tổ chức Nhà nước Văn Lang và nêu nhận xét.

Lời giải:

- Sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang:



- Nhận xét: tổ chức nhà nước Văn Lang còn đơn giản, sơ khai nhưng đã bước đầu có hệ thống.

Luyện tập 2 trang 61 Lịch Sử lớp 6 - Cánh diều: Trong đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, em ấn tượng nội dung nào nhất. Trình bày hiểu biết của em về nội dung đó.

Lời giải:

Tục ăn trà của người Việt

- Ăn trà là một phong tục cổ truyền của người Việt Nam có từ thời Hùng Vương. Miếng trà gắn liền với câu chuyện cổ tích về tình cảm vợ chồng thủy chung, anh em gắn bó, vượt non vượt suối tìm nhau và cùng hóa thành cây cau, dây trà, tảng đá quán quýt bên nhau.

- Trà cau trở thành nét văn hóa độc đáo của người Việt Nam; nó đi vào muôn mặt của đời sống xã hội, là một nét đẹp của dân tộc Việt Nam. Như người xưa đã nói “Miếng trà là đầu câu chuyện”, trà dùng để mời khách đến chơi nhà. Mâm cỗ cúng gia tiên cũng không thể thiếu được miếng trà. Tiệc cưới có đĩa trà để chia vui. Miếng trà, còn là tượng trưng cho tình yêu lứa đôi; miếng trà đi đầu, tác hợp cho lứa đôi và là sợi dây kết chặt mối lương duyên trai, gái thành vợ thành chồng. Để đưa mâm lễ sang thưa chuyện nhà gái, nhà trai không thể thiếu được lá trà, quả cau.

- Người xưa ăn trà còn là để bảo vệ hàm răng của mình, chất chát của trà cau làm cho lợi răng co lại ôm sát lấy chân răng, làm hàm răng cứng chắc lại không lung lay. Còn trong y học cổ truyền người Việt Nam xưa đã dùng trà cau như một thứ thuốc chống bệnh sốt rét rừng một khi vào rừng sâu săn bắn hoặc xuống biển mò ngọc trai, săn bắt đồi mồi...

- Ngày nay, do ảnh hưởng của văn hóa phương Tây, trong nhịp sống hối hả, tục ăn trầu dần bị mai một. Thói quen ăn trầu chỉ còn tồn tại trong thế hệ người cao tuổi, chủ yếu ở các vùng nông thôn. Mặc dù vậy, trầu cau vẫn giữ vai trò là lễ vật không thể thiếu trong lễ hội, nghi lễ truyền thống như cúng tế, cưới hỏi, giỗ chạp... Đồng thời, những nét đẹp của văn hóa Trầu cau ở Việt Nam vẫn mãi lắng đọng sâu đậm trong văn học dân gian, ca dao, dân ca... và ghi dấu trong thơ, nhạc, phim ảnh hiện đại... Những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp này cần được bảo tồn và phát huy nhằm bồi dưỡng phong cách, tâm hồn, tình cảm người Việt Nam.

Vận dụng trang 61 Lịch Sử lớp 6 - Cánh diều: Ngày nay, những phong tục, tập quán, tín ngưỡng nào từ thời Văn Lang còn được người Việt lưu giữ?

Lời giải:

- Những phong tục, tập quán, tín ngưỡng từ thời Văn Lang được người Việt lưu giữ là:

+ Thờ cúng tổ tiên.

+ Tục làm bánh chưng, bánh giày ngày lễ tết.

+ Tục ăn trầu.

+ Nhiều lễ hội, trò chơi dân gian (ví dụ: lễ mừng lúa mới; lễ hội xuống đồng; trò chơi đua thuyền, đấu vật...)